

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11-TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày 10-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Ngọc Thạch;

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung –Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11-Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trương Phi Hải; ông Lại Xuân Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Trương Hoài B, sinh ngày 08/3/2002 tại tỉnh Tây Ninh; CCCD số: 072202000283, cấp ngày 14/6/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ C; nơi ĐKHKTT: Khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hoài P và bà Nguyễn Thị Kiều P1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2025 đến ngày 29/10/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 9/2025, bị cáo Trương Hoài B gặp và quen biết với người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) nhà ở khu vực xã T và được T cho biết nick Facebook của một người đàn ông tên “Bao Công” để mua ma túy. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/10/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo B dùng ứng dụng Messenger của bị cáo B nhắn tin cho tài khoản “Bao Công” với nội dung mua ma

túy đá với giá tiền 600.000 đồng. Tài khoản “Bao Công” đồng ý và hẹn bị cáo B đến khu vực bãi đất trống cuối Lô E thuộc Ấp C, xã T, tỉnh Tây Ninh để giao ma túy. Tại đây, B gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, bị cáo B đưa 600.000 đồng và nhận 02 (hai) đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đá. Sau khi lấy được ma túy, bị cáo B mang về phòng trọ số 3, nhà trọ cho thuê tháng thuộc tổ A, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh. Vì chưa có bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên bị cáo B cất giấu trong túi phía sau bên trái của quần jean nữ, được treo trong phòng trọ của B. Đến 15 giờ ngày 20/10/2025 thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Trương Hoài B vào ngày 20/10/2025, thể hiện: Trương Hoài B dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2328/KL-KTHS ngày 26/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh T: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,3658 (không phải ba sáu năm tám) gam, sau giám định còn lại 0,2822 (không phải hai tám hai hai) gam.

* Kết quả thu giữ vật chứng:

- 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2328 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T; bên trong một bìch nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng là 0,2822 (không phải hai tám hai hai) gam.

- 01 (một) chiếc quần jean ống dài màu xanh (đã qua sử dụng).

- 01 (một) cái điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh đen, số Imei 1: 866988040150376; imei 2: 866988040150368.

* Kê biên tài sản: Bị cáo Trương Hoài B không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành kê biên.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSKV11, ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trương Hoài B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Hoài B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Hoài B mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết rõ hành vi phạm tội của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 20/10/2025 tại phòng trọ số C, nhà trọ cho thuê tháng thuộc tổ A, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh bị cáo Trương Hoài B đã tàng trữ 02 đoạn ống hút nhựa chứa 0,3658 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an xã T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Trương Hoài B đã đủ yếu tố cấu thành “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản cáo trạng số 73/CT-VKSKV11 ngày 03/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Trương Hoài B với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan.

[4] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, nên phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[5] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét mức độ phạm tội và hình phạt chính đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trương Hoài B không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2328 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong một bọc nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng là 0,2822 (không phải hai tám hai hai) gam là ma túy và 01 (một) chiếc quần jean ống dài màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 (một) cái điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh đen, số Imei 1: 866988040150376; imei 2: 866988040150368 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Đối với người bán ma túy dùng tài khoản Facebook tên “Bao Công” không rõ nhân thân, địa chỉ, nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa tiến hành làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Trương Hoài B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 1, Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Trương Hoài B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20-10-2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 2328 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong một bọc nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng là 0,2822 (không phải hai tám hai hai) gam; 01 (một) chiếc quần jean ống dài màu xanh (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) cái điện thoại nhãn hiệu OPPO F11, màu xanh đen, số Imei 1: 866988040150376; imei 2: 866988040150368.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Trương Hoài B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- PKTNNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11, Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Phân trại tạm giam khu vực Tân Châu;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Hà